

**UBND TỈNH HÀ NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : ~~897~~ /SGDĐT-KHTC
V/v đề nghị đăng tải toàn văn
Dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh
Hà Nam

Hà Nam, ngày 27 tháng 5 năm 2019

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hà Nam


Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Thực hiện Chương trình công tác năm 2019 (Quyết định số 285/QĐ-UBND ngày 31/01/2019) của UBND tỉnh Hà Nam giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị văn bản trình HĐND tỉnh khóa XVIII, kỳ họp thứ tám thông qua Nghị quyết về mức học phí đối với giáo dục mầm non, phổ thông công lập của tỉnh Hà Nam năm học 2019-2020.

Sở Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về mức học phí đối với giáo dục mầm non, phổ thông công lập của tỉnh Hà Nam năm học 2019-2020 đảm bảo yêu cầu, quy định. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hà Nam cho đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh: *Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định về mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, phổ thông công lập của tỉnh Hà Nam năm học 2019-2020 (có dự thảo Nghị quyết đính kèm công văn)*; ý kiến góp ý xin gửi về địa chỉ email: hthung.hanam@moet.edu.vn

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Như kính gửi (để p/h);
- Phòng CTĐT và đơn vị thuộc Sở (để t/h);
- Lưu: VT, KHTC. 

GIÁM ĐỐC



Đinh Thị Lụa

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2019/NQ-HĐND

Hà Nam, ngày tháng 7 năm 2019

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

**Về mức học phí đối với giáo dục mầm non, phổ thông công lập
của tỉnh Hà Nam năm học 2019-2020**

SỞ TƯ PHÁP TỈNH HÀ NAM

VĂN BẢN ĐÃ THẨM ĐỊNH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ TÁM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục được sửa đổi, bổ sung tại Văn bản hợp nhất số 08/VBHN-VPQH ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Văn phòng Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

Căn cứ Nghị định số 145/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Liên Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Lao động-Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

**SỞ TƯ
VĂN BẢN**

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về mức học phí đối với giáo dục mầm non, phổ thông công lập của tỉnh Hà Nam năm học 2019-2020; báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam và ý kiến thảo luận, thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, phổ thông công lập của tỉnh Hà Nam năm học 2019-2020, như sau:

1. Mức thu học phí

1.1. Đối với thành phố Phủ Lý:

- Khu vực thành thị: Gồm các phường của thành phố.

- Khu vực nông thôn: Gồm các xã còn lại.

Học sinh có hộ khẩu thuộc khu vực nào thì đóng học phí theo khu vực đó.

a) Giáo dục mầm non:

+ Khu vực thành thị: 120 000 đ/ tháng/học sinh.

+ Khu vực nông thôn: 65 000 đ/ tháng/học sinh.

b) Trung học cơ sở :

+ Khu vực thành thị : 90 000 đ/ tháng/học sinh.

+ Khu vực nông thôn: 55 000 đ/ tháng/học sinh.

c) Trung học phổ thông (THPT):

+ Khu vực thành thị : 105 000 đ/ tháng/học sinh.

+ Khu vực nông thôn : 70 000 đ/ tháng/học sinh.

d) Học viên GDTX cấp THPT:

+ Khu vực thành thị: 105 000 đ/ tháng/học sinh.

+ Khu vực nông thôn: 70 000 đ/ tháng/học sinh.

1.2. Đối với các huyện:

- Khu vực thành thị: Gồm thị trấn các huyện.

- Khu vực nông thôn: Gồm các xã còn lại.

Học sinh có hộ khẩu thuộc khu vực nào thì đóng học phí theo khu vực đó.

a) Giáo dục mầm non:

+ Khu vực thành thị: 110 000 đ/ tháng/học sinh.

+ Khu vực nông thôn: 65 000 đ/ tháng/học sinh.

b) Trung học cơ sở:

ÁP TÍN
Đ. TH

+ Khu vực nông thôn: 55 000 đ/ tháng/học sinh.

c) Trung học phổ thông:

+ Khu vực thành thị: 90 000 đ/ tháng/học sinh.

+ Khu vực nông thôn: 70 000 đ/ tháng/học sinh.

d) Học viên GDTX cấp THPT:

+ Khu vực thành thị: 90 000 đ/ tháng/học sinh.

+ Khu vực nông thôn: 70 000 đ/ tháng/học sinh.

2. Thời gian thu học phí

- Đối với các cơ sở giáo dục phổ thông học phí được thu 9 tháng/năm.

- Đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục thường xuyên, học phí được thu theo số tháng thực học.

- Học phí được thu định kỳ hàng tháng; nếu học sinh tự nguyện, nhà trường có thể thu một lần cho cả học kỳ hoặc cả năm học.

3. Học phí học nghề trong các trường phổ thông công lập

Thực hiện theo Quyết định số 31/2012/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam khoá XVIII, kỳ họp thứ tám thông qua ngày tháng năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2019./.

HÀ NAM
ĐỊNH

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ Tài chính; Bộ GD&ĐT;
- BTV Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Phạm Sỹ Lợi